

Số: *54* /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày *14* tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;*

*Thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về thông qua phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An giai đoạn 2021-2023;*

*Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An tại Tờ trình số 618/TTr-HĐQL ngày 23/7/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh.

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 51 đường Trà Quý Bình, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.”

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng (Sáu trăm tỷ đồng).”

3. Sửa đổi khoản 7 Điều 8 như sau:

“7. Thẩm quyền quyết định đầu tư:

a) Quỹ quyết định mức vốn đầu tư vào một doanh nghiệp hoặc mức vốn đầu tư vào một dự án có giá trị đến 10% vốn chủ sở hữu của Quỹ được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm quyết định đầu tư.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức vốn đầu tư vào một doanh nghiệp hoặc mức vốn đầu tư vào một dự án có giá trị trên 10% vốn chủ sở hữu của Quỹ được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm quyết định đầu tư, đảm bảo đáp ứng quy định về giới hạn đầu tư quy định tại khoản 8 Điều này.

c) Cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản này có thẩm quyền quyết định việc chuyển nhượng dự án đầu tư, tạm ngừng, ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư; quyết định chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế.”

4. Sửa đổi khoản 6 Điều 9 như sau:

“6. Thẩm quyền quyết định cho vay:

a) Quỹ quyết định đối với dự án cho vay có giá trị không quá 15% vốn chủ sở hữu của Quỹ được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm quyết định cho vay.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với dự án cho vay có giá trị trên 15% vốn chủ sở hữu của Quỹ được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm quyết định cho vay, đảm bảo đáp ứng quy định về giới hạn cho vay quy định tại khoản 7 Điều này.”

5. Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 19 như sau:

“c) Tổ chức, cá nhân chỉ được rút tiền lãi một lần sau khi có quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“Điều 24. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ giúp UBND tỉnh và Hội đồng quản lý Quỹ kiểm soát việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu và việc quản lý điều hành tại Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có 03 (ba) thành viên (trong đó có 01 Trưởng ban phụ trách hoạt động của Ban kiểm soát) hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Trong quá trình hoạt động, căn cứ quy mô hoạt động của Quỹ, Hội đồng quản lý sẽ trình Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đổi Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động chuyên trách. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát Quỹ là 05 (năm) năm. Hết nhiệm kỳ thành viên Ban kiểm soát có thể được bổ nhiệm lại.”

7. Sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 31 như sau:

“2. Có trình độ đại học trở lên, có năng lực quản lý và kinh nghiệm về một trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng, đầu tư, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25/8/2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ Đầu tư phát triển; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các ngành có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng THKSTTHC+KTTC;
- Lưu: VT, DK. (3)

*Phước*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Út*

**Nguyễn Văn Út**